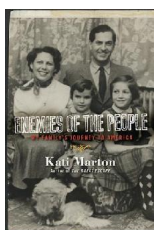


Tất cả đều là một thế giới máy móc, một “cỗ máy nghiền” nhằm tiêu diệt mọi nhen nhúm đe dọa cho sự độc quyền chuyên chế của đảng cộng sản ở mọi nơi.

(Nhân dân cuốn sách “*Enemies of the people*” dài 272 trang. Của tác giả Kati Marton, nhà báo nổi danh Do nhà xuất bản Simon & Shuster in hành năm 2009)



Đây là một cuốn chuyên khảo về lối sống và một gia đình từ năm cộng sản trên đất Mỹ đã trên 50 năm nay. Cuốn sách có nhan đề pha nã là : “ My Family’s Journey to America “ (Cuộc hành trình của gia đình tôi đến nước Mỹ). Đây là ngòi bút điều luyện của một nhà báo và cũng là một tác giả nổi danh, cuốn sách tường thuật về những chi tiết éo le của một gia đình là nạn nhân trong chế độ hà khắc cộng sản ở Hungary hồi đầu thập niên 1950, giữa thời cao điểm của cuộc chiến tranh lạnh ở khu vực Đông Âu.

Cuốn sách dài 272 trang, được dàn trải trong 20 chương kèm theo những hình ảnh của gia đình, và được biết là do sự khai thác của hàng ngàn trang tài liệu của cơ quan mật vụ cộng sản Hungary, mà tác giả cho được biết đến mãi gần đây vào các năm 2006 - 08, sau khi cộng sản ở Mỹ và cha của bà đã lần lượt lìa đời năm 2004 và 2005.

I – Thân thế và sự nghiệp của tác giả Kati Marton.

Kati Marton sinh năm 1949 tại thành phố Budapest, thủ đô của nước Hungary. Cha và mẹ là Endre và Ilona Marton đều là nhà báo nổi tiếng cộng tác với thông tấn AP (Associated Press) và UP (United Press) của Mỹ, giữa thời cộng sản còn đang rất quá khích hung hãn tại Hungary dưới quy chế sinh sát của nhà độc tài khét tiếng là Matyas Rakosi tại quốc gia này trong vùng Trung Âu.

Kati nói rằng rời khỏi Hungary và tiếng Pháp ngay từ thời thơ ấu, do vú nuôi Gabrielle người Pháp nuôi dưỡng. Sau này lại được theo học tại các trường trung học và đại học ở Mỹ và ở Sorbonne và trường Cao đẳng chính trị tại Paris. Trong những năm, Kati là một phóng viên của hãng truyền hình ABC, chuyên tường thuật về Âu châu và Trung Đông. Và bà cũng là tác giả của 7 cuốn sách được nhiều người chú ý, điển hình như các cuốn “The Great Escape”, “Raoul Wallenberg”, “ A Death in Jerusalem” v.v... Raoul Wallenberg là nhà ngoại giao Thụy Điển đã cứu thoát được những người Do Thái tại Hungary thời đầu những thập niên. Sau đó, ông bị

Hàng quân Liên Xô bắt giữ và bắt giam họ trong nhà tù tại nước Nga. Kati Marton là còn được chú ý vì là phu nhân của hai nhân vật đầu rớt danh, đó là Peter Jennings – người đi đầu khi lên chương trình xuất sắc trong năm của đài truyền hình ABC, và Richard Holbrooke – nhà ngoại giao là một của nước Mỹ từ trên 40 năm vừa qua. Kati có hai người con tên là Elizabeth và Christopher và Peter Jennings là người đã mất năm 2005 vì bệnh ung thư phổi. Còn Richard Holbrooke thì cũng đã qua đời vào cuối năm 2010 vừa qua vì bệnh tim mạch. Người Việt nam tên của ông sống tại Mỹ được biết biết đến công lao của Richard Holbrooke, vì ông đã tận tình và đóng góp chính phủ Mỹ dành quy chế riêng cho người tị nạn tại Đông Đức người thiệt tật người Jimmy Carter vào hội cuối thập niên 1970.

II – Tóm tắt nội dung cuốn sách “Enemies of the People”.

Với kinh nghiệm lâu năm của một nhà báo, tác giả đã rất thận trọng khôn khéo trong việc tìm kiếm và khai thác các nguồn tài liệu, được biết là kho hồ sơ liên hệ đến gia đình được lưu trữ tại văn khố cũ của cơ quan mật vụ Hungary được thiếp lập của ông sống, cơ quan này được gọi là AVO, cũng từng thuộc quyền của quan STASI của cộng sản Đông Đức. Tác giả là còn tìm cách gặp người đồng phạm và những nhân chứng từ cái thời đầu thập niên 1950, lúc mà cha mẹ của bà chịu những sự truy bức, rình rập và giam cầm đầy đủ của nhà nước cộng sản. Người cha tên là Endre Marton xuất thân từ dòng dõi thế nghiệp lưu quý phái gốc Do thái lâu đời tại Hungary, ông có bằng tiến sĩ về kinh tế học, là một thông thạo người ngoại ngữ. Bà mẹ Ilona cũng là người gốc Do thái, có bằng tiến sĩ về số học và cũng thông thạo người ngoại ngữ. Cả hai ông bà đều phụ trách và quản lý sự truy tố của chính quyền Đức quốc xã hội để như thế chiến, nhằm tiêu diệt người Do thái. Và như được bà con người Hungary báo cáo che giấu, nên ông bà đã tránh thoát được tai họa diệt chủng này. Nhưng cơ gia đình ông bà có thân sinh của bà thì đều bị bắt giam sát trong lò thiêu của Đức quốc xã. Sau chiến tranh ít lâu, thì ông được miễn làm thông tin viên cho thông tin AP và bà thì làm cho thông tin UP. Sau năm 1952, ông bà là hai phóng viên duy nhất còn có thể hành nghề giúp cho các hãng thông tin quốc tế và được gọi là truyền thông ngoại ngữ đánh giá cao về các bài tường thuật khá đầy đủ và chính xác về tình hình xã hội chính trị tại Hungary. Do nhu cầu công tác, ông liên lạc chặt chẽ với giới chính ngoại giao Anh, Mỹ, Pháp tại Budapest và là còn thường xuyên tham dự những buổi sinh hoạt văn nghệ thể thao với họ. Vì thế mà cơ quan mật vụ đã bắt buộc phải chi tiền để chi trả tinh vi khôn khéo để rình rập theo dõi mọi hành vi, thái độ và giao tiếp của cặp vợ chồng nhà báo này, mà họ lọt vào hàng ngũ “Nhóm kẻ thù của nhân dân”, thế nên họ được dùng trong các cuộc gia cộng sản thời đó. Dưới đây là một số chi tiết của một người đầy đủ các “ báo cáo viên” (informers) trong văn án này :

A / Các báo cáo của bà vú nuôi Gabrielle.

Bà vú nuôi người Pháp tên là Gabrielle Guillemet quê tại Chinon nước Pháp được gia đình mời đến và để trông coi, vừa để dạy tiếng Pháp cho hai cô con gái Juli và Kati. Trong nhà các cô vẫn gọi bà là Madame. Bà này thường xuyên gọi báo cáo rất chi tiết về mọi sinh hoạt trong gia đình, kể cả các chuyện nhút nhát và hình ảnh hai cô gái còn rất ngây thơ cho cơ quan AVO. Bà dùng tên bí danh là “Gaspar”. Hồ sơ tại AVO còn lưu lại rất nhiều báo cáo của Gaspar về những chuyện của hai ông bà Marton, kể cả về sinh hoạt của bà Ilona sau khi ông Endre bắt giữ vào tháng Hai năm 1955. Và rồi cuối cùng chính bà mẹ Ilona cũng bắt giữ vào ngày 23 tháng Sáu năm 1955, để lại hai đứa con nhút nhát và không cha, không mẹ.

B / Nhò ng báo cáo viên đò c cài đò t ngay tở i phòng giam.

Trong suò t thỏ i gian bở giam giở đở đi u tra, AVO đở u bở trí cho các ngò i tù ò chung phòng vò i Andre đở theo dõi và báo cáo chi tiỏ t vò lỏ i sỏ ng, suy nghĩ và tâm sỏ nhỏ vò nhỏ con cò a ông. Hỏ còn bày đở t cho mỏ t báo cáo viên này bỏ o ông viỏ t thỏ vò cho bà vò thỏ này, thỏ nỏ ; nhỏ ng tỏ t cỏ các thỏ đó đở u lỏ i rỏ i vào tay cỏ quan mỏ t vò hỏ t. Các bỏ n báo cáo này đở u còn đở c lỏ u trỏ trong hỏ sỏ cò a AVO. Mánh lỏ i này cũng đở c áp đỏ ng đở i vò i bà Ilona, nhỏ ng vò i mỏ c đở ít thâm đở c hỏ n.

Khỏ i phỏ i nói là sau nhiỏ u ngày tháng bở giam giỏ và bở truy bở c khỏ ng bở tinh thỏ n, Andre đã lâm vào tình trỏ ng quỏ n trí tỏ t cùng, đỏ n đở tìm cách quyên sinh bỏ ng thuỏ c ngỏ tích lũy nhiỏ u ngày . Vì quá thỏ ò ng hai con còn nhỏ đỏ i, nên ông đâm ra yỏ u đở i, phỏ i nhỏ ò ng bở trỏ c áp lỏ c cò a cán bở đi u tra. Các chi tiỏ t này, chỏ đở c bỏ t đỏ n sau khi ông qua đỏ i, lỏ i càng làm cho Kati mỏ n phỏ c và yêu thỏ ò ng ngò i cha cò a mình.

C / Viỏ c xét xỏ hai vỏ chỏ ng Andre và Ilona Marton.

Vào cuỏ i năm 1955, hai ông bà bở đem ra xét xỏ . Vỏ chánh án tên là Bela Jonas còn có biỏ t danh là “Chánh Án Sỏ t Máu” (Blood Judge), vì trong thỏ i kỏ đỏ i khỏ ng bỏ vào năm 1952, ông này đã tuyên án đỏ n 50 ngò i bở tở hình, mà ông ta còn đích thân đỏ n xem các vỏ hành quyỏ t các nỏ n nhân đó nỏ a. Kỏ t cỏ c vỏ chánh án này đã nêu lý do tỏ i “làm cỏ vỏ n thỏ ò ng xuyên” cho ngò i Mỏ , lỏ i còn “đánh cỏ p” bỏ n ngân sách cò a Hungary đở trao cho ngò i Mỏ , và xỏ phỏ t 13 năm tù giam đỏ i vò i Marton. Và tuyên án 6 năm tù giam đỏ i vò i Ilona Marton vò tỏ i rỏ t khô i hài là “ thỏ o luỏ n vỏ giá cỏ cò a trỏ ng và thỏ t ò Hungary vò i ngò i Mỏ ” . Nhỏ ng sau đó, thì án này lỏ i đỏ c giỏ m bở t xuỏ ng mỏ t nỏ a, chỏ còn 6 năm và 3 năm đỏ i vò i hai vỏ chỏ ng.

Vỏ ông chánh án sỏ t máu Bela Jonas này, thì trong cuỏ c cách mỏ ng nỏ i đỏ y vào tháng Mỏ i năm 1956 ò Hungary, ông ta đã phỏ i tỏ sát. Chi tiỏ t này làm cho giỏ i tù nhân chính trỏ ò Viỏ t nam nhỏ đỏ n tên tuỏ i cò a vỏ chánh án Lê Thúc Anh cũng là mỏ t ngò i rỏ t sỏ t máu tàn bỏ o quá khích trong các phiỏ n xỏ tỏ i phỏ m chính trỏ ò Saigon sau năm 1975. Ông này hai năm trỏ c đở đây còn bở giỏ i luỏ t sỏ ò Saigon tỏ y chạy lúc ông đỏ c Bỏ Tỏ pháp đở t đở vào chỏ c vỏ Chỏ tỏ ch Luỏ t sỏ òn Viỏ t nam.

D / Cuỏ c giỏ i thoát khỏ i nhà tù và cỏ gia đình đỏ c qua đỏ nh cỏ tỏ i Mỏ .

Trỏ c bỏ n án tòa xỏ nỏ ng nỏ nhỏ vỏ y đỏ i vò i hai ký giỏ Marton , đỏ luỏ n báo chí ò Âu Mỏ đã tỏ ra rỏ t phỏ n nỏ và đỏ c biỏ t là Bỏ Ngỏ ai giao Mỏ đỏ i sỏ đi u khi n cò a Ngỏ ai trỏ ò ng Foster Dulles đã phỏ n ò ng mỏ nh mỏ òi chính phỏ Hungary phỏ i trỏ tỏ do tỏ c khỏ c cho cỏ hai ngò i. Cũng may là vì lúc đó đang có cuỏ c thỏ ò ng thỏ o hòa hỏn giỏ a Mỏ và Liên Xô, thông qua cuỏ c Hỏ p thỏ ò ng đỏ nh cò a hai lãnh tỏ Eisenhower – Krushov ò Geneva, nên hai ông bà lỏ n lỏ t đỏ c trỏ tỏ do vào giỏ a năm 1956.

Ông bà trỏ lỏ i ngay vò i công viỏ c cũ vò i các hỏ ng thông tỏ n AP và UP, đỏ c biỏ t là viỏ c tỏ ò ng thuỏ t rỏ t đở và chính xác vỏ cuỏ c cách mỏ ng nỏ i đỏ y cò a dân chúng ò Hungary vào tháng Mỏ i 1956, và tiỏ p theo là sỏ òn áp đỏ m máu cò a quân đỏ i Liên Xô, tàn sát rỏ t nhiỏ u ngò i dân ngay tỏ i thỏ ò Budapest. Nhỏ ng qua năm 1957, trỏ c nguy cỏ bỏ bở t trỏ lỏ i cò a nhà cỏ m quyỏ n cỏ ng sỏ n đang nhỏ m trỏ thù nhỏ ng phỏ n tỏ có dính líu đỏ n cuỏ c nỏ i đỏ y vỏ a qua, thì gia đình Marton gỏ m cha mỏ và hai con gái đã đỏ c cỏ p hỏ chiỏ u đỏ đi qua Vienna thỏ ò cò a nỏ c Áo. Và tỏ đó, thì đỏ c qua đỏ nh cỏ tỏ i Mỏ vò i quy chỏ tỏ nỏ n chính trỏ .

Tỏ i Mỏ , Andre đỏ c bở trí ngay làm phóng viên thỏ ò ng xuyên tỏ i Bỏ Ngỏ ai giao và đã trỏ thành mỏ t nhà báo ngỏ ai quỏ c có tên tuỏ i tỏ i thỏ ò Washington. Ông đỏ c sỏ tin tỏ ò ng quý mỏ n đỏ c biỏ t cò a các Ngỏ ai trỏ ò ng Foster Dulles, Dean Rusk và Henry Kissinger cũng nhỏ cò a nhiỏ u

nhân vò t trong chính giò i Hoa kò .

E / Dù đã đò nh cò ò Mò , Endre Marton vò n còn bò Hungary “theo dõi”.

Trong chò ò ng 18 gò n cuò i cuò n sách này, tác giò Kati Marton đã kò ò i chi tiò t vò chiò n dò ch có ám danh là “Flower” (Bông Hoa) do mò t vò AVO tò chò c nhò m lò i cuò n dò dò Endre Marton chò u làm “cò ng tác viên vò i hò ”, mò c dò u ông bà và gia đình đã đò nh cò ò n đò nh tò i Mò . Chiò n dò ch Flower này bò t đò u tò năm 1962 vò i sò bò trí mò t nhà báo trò ngò ò i Hungary làm viò c tò i Washington đò n tiò p súc và làm quen vò i Endre nhò m tìm hiò u chi tiò t vò nò p sinh hò at cò a ông, đò có thò tò o cò hò i dò dò hay ép buò c ông phò i hò p tác vò i chính quyò n cò ng sò n Hungary. Kati chò đò ò c biò t chuyò n này, mỗ i sau này khi đò ò c tham khò o tài liò u ò u trò ò Budapest vò i hò sò có ký hiò u là “B Dossier”, chò B ò đây viò t tò t thay cho chò “Benzervezes” có nghĩa là “ Tuyò n dò ng nhò ng phò n tò không sò n lòng hò p tác” làm công tác gián đò p cho AVO (recruiting in the unwilling for espionage).

Nhò ng đò n năm 1967, thì do mò t viên chò c cao cò p tò i tòa Đò i sò Hungary ò Washington đào thoát khò i nhiò m sò , nên chiò n dò ch Flower này bò hò y bò . Sau đó trên 40 năm, vào năm 2008 thì Kati đã tìm gò p đò ò c ngò ò i phò trách chiò n dò ch này ò Budapest và đã phò ng vò n ông ta vò chuyò n này. Rò rò t, đây là mò t chuyò n y hò t nhò truyò n trình thám hò i hò p gay cò n hò t sò c vò y đó.

III – Thay ò i kò t luò n.

Bài viò t tò i đây kò đã dài rò i, tôi chò xin tóm tò t ò i vò i mò y nhò n đò nh ngò n gò n nhò sau : Thò nhò t, vò hình thò c tác giò Kati Marton đã tò ra hò t sò c bình tĩnh, thanh thoát khi đò ò c đò c các tài liò u, các báo cáo cho cò quan mò t vò AVO xuò t phát tò nhò ng ngò ò i thân cò n vò i gia đình. Bà tò ra có sò thông cò m bao dung đò i vò i nhò ng ngò ò i đã vì yò u đò ò i mà cam tâm cò ng tác vò i AVO đò làm hò i cho cha mò cò a bà.

Thò hai, vò i kò thuò t đò u luyò n cò a mò t nhà báo có tò m vò c ò n, tác giò đã thuò t ò i nhiò u chi tiò t vò vò án mà cha mò bà đã phò i trò i qua, cũng nhò nhò ng hò ò y gây đò n cho cò gia đình. Vì thò mà cuò n sách đã có sò c lò i cuò n hò p đò n, đày nhò ng chi tiò t rò t mò i ò đò n ngò c nhiên thích thú đò i vò i ngò ò i đò c.

Thò ba, riêng đò i vò i đò c giò Viò t nam, thì chúng ta có thò nhò n ra sò tò ò ng đò ng cò a ò ò i làm viò c cò a cò quan mò t vò cò ng sò n VN vò i tò chò c AVO cò ng sò n Hungary, STASI cò a cò ng sò n Đông Đò c và dĩ nhiên là cò vò i KGB – NKVD cò a cò ng sò n Liên Xô. Tò t cò đò u là mò t thò guò ng máy đò sò , mò t “cò máy nghiò n” nhò m tiêu diò t mò i nhen nhúm đe đò a cho sò đò c quyò n chuyên chò cò a đò ng cò ng sò n ò mò i nò ò c. Đó là mò t tò p đò n tò i ác tàn tò nhò t trong ò ch sò nhân ò ai, mà đã gây ra không biò t bao nhiêu đau thò ò ng tang tóc cho hàng trăm triò u con ngò ò i ò khò p nò i trong gò n mò t thò kò qua vò y./

California, 19 tháng Tò 2011